

Số: /BC-UBND

Tuần Giáo, ngày tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tội phạm, vi phạm pháp luật; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2025

Thực hiện Thông báo số 84/TB-HĐND ngày 30/5/2025 của Thường trực HĐND huyện về Phân công chuẩn bị kỳ họp thứ mười lăm HĐND huyện khóa XXI, nhiệm kỳ 2021-2026; UBND huyện Tuần Giáo báo cáo kết quả với các nội dung như sau:

Phần thứ I

NỘI DUNG VỀ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT ĐƠN KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Tình hình KN-TC có xu hướng giảm so với cùng kỳ năm trước. Kết quả công tác giải quyết KN-TC đã được thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn quan tâm, góp phần ổn định tình hình an ninh, trật tự và thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

2. Nguyên nhân của tình hình KN-TC

- Công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KN-TC chưa thường xuyên, chưa đi vào chiều sâu. Một số xã, thị trấn việc giải quyết đôi khi còn chậm, chưa đúng quy trình theo theo Luật Tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo và các Văn bản hướng dẫn thi hành về công tác Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh.

- Ý thức chấp hành của một bộ phận nhân dân còn hạn chế nên có những yêu cầu, đòi hỏi không đúng quy định của pháp luật, một bộ phận người dân có tình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh mặc dù đã được các cấp có thẩm quyền giải quyết đúng quy định của pháp luật.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KN-TC

1. Công tác tiếp công dân

1.1. Tại UBND huyện

- Tiếp công dân của chủ tịch UBND huyện, Thủ trưởng các đơn vị.

+ Tổng số lượt tiếp: 23 lượt với tổng số 30 người (trong đó tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND huyện 02 lượt với 04 người, Ủy quyền cho Phó Chủ tịch

huyện tiếp 01 lượt với 03 người, không có đoàn đông người; tiếp thường xuyên 20 lượt với 25 người; tiếp nhiều lần 0 lượt).

+ Nội dung: Chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng,....

- Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân: Ban tiếp công dân đã giải thích, hướng dẫn công dân đến cấp có thẩm quyền giải quyết.

1.2. Tại UBND các xã, thị trấn

- Tiếp công dân của Chủ tịch UBND, công chức xã, thị trấn.

+ Tổng số lượt tiếp công dân: 25 lượt với 25 người (*tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND xã, thị trấn 03 lượt với 03 người; không có đoàn đông người; tiếp thường xuyên 22 lượt với 22 người; tiếp nhiều lần: 0 lượt).*

+ Nội dung: Chủ yếu công dân đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai và một số chế độ chính sách khác...

- Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân: Các nội dung đề nghị, phản ánh của công dân được hướng dẫn, giải thích theo quy định của pháp luật.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

2.1. Tại UBND huyện

a) Tiếp nhận đơn: Tổng số đơn tiếp nhận 36 đơn (*09 đơn không đủ điều kiện xử lý: KN 01 đơn, ĐN 08 đơn*)

- Phân loại đơn

+ Theo loại đơn: KN 0 đơn; TC 0 đơn; ĐN 36 đơn.

+ Đơn đủ điều kiện xử lý: 27 đơn (*KN: 0 đơn; TC: 0 đơn; ĐN: 27 đơn*).

+ Đơn không đủ điều kiện xử lý: 09 đơn (*KN: 01 đơn; TC: 0 đơn; ĐN: 08 đơn*).

+ Theo nội dung: Nội dung chủ yếu về đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai, đền bù GPMB và chế độ chính sách.

+ Theo thẩm quyền: Đơn thuộc thẩm quyền cấp huyện 19 đơn (*KN: 0 đơn; TC: 0 đơn; ĐN: 19 đơn*); Đơn không thuộc thẩm quyền 08 đơn (*KN: 0 đơn; TC: 0 đơn; ĐN: 08 đơn*) hướng dẫn, chuyển đơn đến cấp có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định.

b) Kết quả xử lý đơn KN-TC

+ Kết quả xử lý đơn khiếu nại: 01 đơn (*Không đủ điều kiện xử lý do đơn trùng nội dung*).

+ Kết quả xử lý đơn tố cáo: Không.

2.2. Tại UBND các xã, thị trấn

a) Tiếp nhận đơn: Tổng số đơn tiếp nhận 24 đơn.

b) Phân loại đơn

- Theo loại đơn: KN 01 đơn; TC 0 đơn; ĐN 23 đơn.
- Theo nội dung: Đơn đề nghị nội dung chủ yếu về chủ yếu công dân đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai, kiến nghị các chế độ chính sách, xã hội...
- Đơn đủ điều kiện xử lý: 24 đơn.
- Đơn thuộc thẩm quyền: 24 đơn.

3. Kết quả giải quyết KN-TC, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

3.1. Tại UBND huyện:

- a) Kết quả giải quyết khiếu nại: Không.
- b) Kết quả giải quyết tố cáo thuộc thẩm quyền: Không.
- c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền: 19 đơn/19 vụ việc, trong đó 08 đơn/19 vụ việc đã giải quyết, 11 đơn/19 vụ việc đang giải quyết.

3.2. Tại UBND các xã, thị trấn:

- a) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh: Tổng số đơn/số vụ việc: 23 đơn/23 vụ việc thuộc thẩm quyền, trong đó 16 đơn/23 vụ việc đã giải quyết, 07 đơn/23 đơn đang giải quyết.
- b) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo: Tổng số đơn/số vụ việc: 01 đơn/01 vụ việc thuộc thẩm quyền đã giải quyết, kết quả giải quyết là KN: **Sai toàn bộ**.

4. Bảo vệ người tố cáo

Trong quý không có vụ việc nào liên quan đến việc bảo vệ người tố cáo.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết KN-TC của công dân ngày càng được quan tâm tích cực, thường xuyên và quyết liệt hơn. UBND huyện chỉ đạo Ban tiếp công dân, Thanh tra huyện, các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tuyên truyền và thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật mới của Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KN-TC; duy trì lịch tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, lãnh đạo các cấp, các ngành quan tâm, dành nhiều thời gian lắng nghe trong việc giải quyết các vụ việc KN-TC; qua đó hạn chế, ngăn ngừa được đơn thư vượt cấp. Thanh tra huyện, Ban tiếp công dân huyện đã chủ động tham mưu cho Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND huyện trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đối với đơn thư, KN-TC, kiến nghị và phản ánh của công dân đảm bảo về trình tự, thủ tục, chất lượng và nội dung giải quyết.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những mặt làm được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Trình độ, năng lực của công chức làm công tác tiếp công dân tại UBND các xã, thị trấn và một số phòng ban, đơn vị còn hạn chế, việc tiếp nhận, xử lý đơn đôi lúc

còn chậm; việc phối kết hợp giữa các phòng ban, đơn vị và UBND các xã, thị trấn đôi lúc còn chưa kịp thời và chặt chẽ; công tác kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư chưa được thường xuyên, kịp thời.

3. Nguyên nhân

- Cơ chế chính sách cho người dân còn có những bất cập, có những điểm chưa phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, nhất là trong việc đền bù, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư dẫn đến những kiến nghị, phản ánh, thắc mắc trong Nhân dân.

- Chủ tịch UBND một số xã, Lãnh đạo một số phòng ban, đơn vị chưa thực sự quan tâm đến công tác giải quyết KN-TC; việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư, giải quyết KN-TC chưa thường xuyên chủ yếu làm kiêm nhiệm.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới, tình hình đơn thư KN-TC, kiến nghị, phản ánh có khả năng tiếp tục phát sinh trên địa bàn liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tranh chấp đất đai, lấn chiếm đất giữa các hộ gia đình ... Do vậy, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về công khai minh bạch trong công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng các công trình xây dựng cơ bản nhằm hạn chế những bức xúc của người dân dẫn đến KN-TC.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong công tác tiếp công dân, tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh.

2. Tiếp tục thực hiện tốt chế độ tiếp công dân định kỳ và đột xuất; tập trung chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng quy định các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh mới phát sinh ngay từ cấp cơ sở.

3. Thường xuyên quán triệt, phổ biến các quy định pháp luật nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh.

4. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, bố trí cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh; đồng thời quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh.

Phần thứ II

NỘI DUNG VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, tiêu cực

- Công tác PCTN, tiêu cực trên địa bàn huyện có nhiều chuyển biến tích cực, không để xảy ra tham nhũng, thể hiện rõ hiệu quả chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của cơ quan, đơn vị và toàn xã hội trên địa bàn huyện. Trong đó tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và thực hiện nghiêm các chủ trương, chính sách pháp luật về PCTN, tiêu cực; triển khai đồng bộ các giải pháp PCTN, tiêu cực, đẩy mạnh cải cách hành chính, xác định phòng ngừa tham nhũng là chính và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm hành vi tham nhũng; lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chủ động nắm chắc tình hình, tuyên truyền phổ biến các quy định của Luật PCTN tới toàn thể CB, CC, VC và mọi tầng lớp nhân dân trong huyện. UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 04/3/2025 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025; trong 6 tháng đầu năm UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn về công tác phòng chống tham nhũng theo Văn bản số 448/UBND-TTr ngày 17/3/2025 về việc thực hiện đánh giá công tác phòng chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2024.

- Thanh tra huyện là cơ quan tham mưu cho UBND huyện về công tác PCTN, tiêu cực và chủ trì phối hợp chặt chẽ với Công an huyện, Viện kiểm sát huyện, Tòa án huyện để nắm bắt tình hình về công tác PCTN, tiêu cực trên địa bàn. Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về PCTN, tiêu cực của tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi mình quản lý, qua đó kịp thời phát hiện những biểu hiện, hành vi tham nhũng. Trong kỳ báo cáo, Thanh tra huyện tham mưu cho UBND huyện ban hành Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 04/3/2025 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 trên địa bàn huyện Tuần Giáo.

- Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, tiêu cực trên địa bàn huyện Tuần Giáo được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, dưới nhiều hình thức như: Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh - truyền hình huyện; trên Cổng thông tin điện tử của huyện; lồng ghép trong các cuộc họp của cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; qua cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Thông qua việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách về PCTN, tiêu cực đã làm chuyển biến về tư tưởng, nâng cao nhận thức pháp luật, trách nhiệm của CB,CC,VC và nhân dân trên địa bàn huyện.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

UBND huyện tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công khai, minh bạch các chính sách, quy trình, thủ tục giải quyết công việc, gắn với cải cách thủ tục hành chính. Công khai rộng rãi trên các phương tiện thông tin như: Trung tâm VH-TT-TH huyện, Cổng thông tin điện tử huyện (*Tuongiao.gov.vn*)... Về các chương trình, kế hoạch công tác, lịch làm việc tuần, tháng của Lãnh đạo UBND huyện, công bố và công khai các kết luận kết quả kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN, tiêu cực. Thực hiện công khai về công tác quy hoạch sử dụng đất, công khai tài chính, ngân sách, danh mục đầu tư xây dựng cơ bản, công tác tuyển dụng, luân chuyển, bổ nhiệm, đào tạo cán bộ, công chức theo đúng quy định của pháp luật. Qua đó đã tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp, các tổ chức nắm bắt thông tin về hoạt động của các cơ quan nhà nước và giám sát việc thực hiện.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

UBND huyện chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tăng cường công tác kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn có sử dụng ngân sách trong việc thực hiện các tiêu chuẩn, định mức, chế độ do Nhà nước quy định. Chỉ đạo các phòng ban, đơn vị xây dựng, rà soát, điều chỉnh, bổ sung vào quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với các quy định của Nhà nước về chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức thực hiện các quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp; qua triển khai thực hiện nhìn chung các cơ quan, đơn vị đã nghiêm túc chấp hành và đạt được kết quả nhất định, tác phong lễ lối làm việc đã có chuyển biến, ứng xử văn minh lịch sự. Trong thời kỳ báo cáo không có CB,CC,VC trên địa bàn huyện vi phạm về quy tắc ứng xử.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Trong kỳ báo cáo, UBND huyện chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước, thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước, nhất là về quy trình tiếp công dân, xử lý đơn thư KN-TC của công dân. Đã tiến hành rà soát các thủ tục hành chính để bổ sung, sửa đổi hoặc bãi bỏ những thủ tục hành chính không còn phù hợp.

Với mục tiêu đẩy mạnh triển khai và khai thác có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) nhằm xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan Nhà nước, chất lượng công tác thủ tục hành chính, thực hiện cải cách hành chính, tạo sự công khai, minh bạch trong công tác quản lý nhà nước. 100% cơ quan, đơn vị chi trả lương qua tài khoản.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

UBND huyện đã chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc, kịp thời việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2024 trong các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; đã hoàn thành việc kê khai theo đúng thời gian quy định; số người kê khai, công khai 318 người (trong đó kê khai lần đầu là 05 người; kê khai hàng năm là 301 người; kê khai bổ sung là 12 người), đạt 100%.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

Trong 06 tháng đầu năm 2025 không phát hiện và xử lý vụ việc tham nhũng trên địa bàn huyện.

4. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN

UBND huyện ban hành Kế hoạch 50/KH-UBND, ngày 04/3/2025 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 trên địa bàn huyện Tuần Giáo, qua đó yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tích cực phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong công tác đấu tranh PCTN; tích cực phối hợp với cơ quan báo chí trong đấu tranh chống tham nhũng, đưa tin về hoạt động PCTN và vụ việc tham nhũng.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp trong huyện đã quan tâm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN cho hội viên và nhân dân; tham gia giám sát các hoạt động PCTN; kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các KN-TC của người dân; vận động người dân tham gia phát hiện, tố cáo các hành vi tham nhũng. Các ban Thanh tra nhân dân ở các xã, thị trấn đã giúp phát huy tốt hơn vai trò giám sát của xã hội, góp phần hạn chế tiêu cực, tham nhũng.

5. Hợp tác quốc tế về PCTN

Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành trong các tầng lớp nhân dân, CB, CC, VC; đôn đốc các cơ quan, đơn tiếp tục thực hiện kế hoạch PCTN.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHƯNG

1. Đánh giá tình hình

Công tác PCTN tiếp tục được Huyện ủy, UBND huyện chỉ đạo triển khai thực hiện một cách quyết liệt, đồng bộ, bước đầu mang lại hiệu quả tích cực so với yêu cầu đề ra; tình hình tham nhũng trên địa bàn huyện không có diễn biến phức tạp, đã có những chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động. Công tác điều tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo đạt hiệu quả, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm các sai phạm được phát hiện, góp phần làm trong sạch bộ máy, củng cố niềm tin của nhân dân vào chính quyền.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

UBND huyện tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời các vụ việc. Đẩy mạnh các biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Trong thời gian tới tình hình tham nhũng trên địa bàn huyện sẽ được kiểm chế và ngăn chặn.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương

Các cơ quan, đơn vị thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, học tập các văn bản quy phạm về PCTN; kịp thời phát hiện, tố giác, ngăn ngừa tình trạng tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng. Qua đó nâng cao ý thức trách nhiệm và cụ thể hóa các nhiệm vụ, biện pháp PCTN, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động.

2. So sánh hiệu quả công tác PCTN

Phát huy những kết quả đạt được cùng kỳ năm 2024, công tác PCTN được UBND huyện tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện với nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, chủ động, tích cực triển khai các nhiệm vụ, nên công tác PCTN đã đạt được nhiều kết quả tích cực và không để xảy ra tham nhũng.

3. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN

Một số thủ trưởng cơ quan, đơn vị chưa quyết liệt chỉ đạo và thực hiện công tác PCTN; công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN chưa đồng đều, chưa sâu rộng; việc tổ chức thực hiện các quy định về PCTN còn mang tính hình thức; chưa phát huy và thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong công tác PCTN; công tác tự kiểm tra nội bộ đối với các quy định của pháp luật về PCTN của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị còn hạn chế; công tác thông tin, báo cáo về công tác PCTN chưa kịp thời, nội dung báo cáo chưa đầy đủ theo yêu cầu.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN; không ngừng quan tâm đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về PCTN.

2. Tăng cường kiểm tra, giám sát, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong việc thực hiện nhiệm vụ PCTN; nâng cao hiệu quả công tác giám sát, kiểm soát chặt chẽ quyền lực để PCTN.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa theo quy định của Luật PCTN năm 2018. Nâng cao công tác quản lý Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực để chủ động phòng ngừa, phát hiện và kiến nghị xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tập trung vào các lĩnh vực

nhạy cảm, có nguy cơ tham nhũng cao. Có giải pháp hữu hiệu nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan thanh tra, kiểm tra, điều tra với các cơ quan truy tố, xét xử trong phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng.

5. Thực hiện tốt công tác phối kết hợp, UBNDTTQVN huyện, các tổ chức đoàn thể, thực hiện công tác giám sát việc thực hiện có hiệu quả Luật PCTN; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn toàn huyện. Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật hành chính, Luật Cán bộ công chức.

6. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong công tác PCTN. Xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cấp cơ sở có trình độ chuyên môn, kiến thức, năng lực, vững vàng về chính trị, gương mẫu về đạo đức, tác phong, có uy tín lãnh đạo và gần gũi nhân dân. Thực hiện thường xuyên công tác đánh giá, nhận xét, quy hoạch, đào tạo, bố trí cán bộ, công chức.

Phần thứ III

NỘI DUNG VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM, VI PHẠM PHÁP LUẬT

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh của Huyện ủy, UBND huyện đã chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật. Đã ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện¹. Trong 06 tháng đầu năm 2025, UBND huyện đã chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tổ chức các hội nghị triển khai công tác bảo đảm ANTT đến toàn thể cán bộ, công chức về yêu cầu, nhiệm vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo ANTT trong tình hình mới; lực lượng công an xã đã xây dựng kế hoạch mở các đợt cao điểm tấn công truy quét các loại tội phạm; tăng cường cử cán bộ xuống cơ sở nắm bắt tình hình về ANTT để tham mưu cho cấp ủy, chính quyền trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Trong 06 tháng đầu năm 2025, qua công tác tổ chức thực hiện, triển khai các biện pháp phòng ngừa, tấn công trấn áp tội phạm đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn; thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa xã hội, phòng ngừa nghiệp vụ; tập trung đấu tranh quyết liệt với tội phạm và vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực, cụ thể:

- *Tội phạm và vi phạm pháp luật về TTXH:*

¹ Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 27/4/2021 của UBND huyện Tuần Giáo về phòng, chống mua bán người giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 25/10/2021 của UBND huyện Tuần Giáo về Phòng chống ma túy giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 30/11/2023 của UBND huyện về triển khai, thực hiện Dự án “Tăng cường năng lực phòng chống ma túy trong trường học đến năm 2025” trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 04/01/2024 của UBND huyện Tuần Giáo về triển khai thực hiện Chỉ thị 33-CT/TU ngày 20/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Công văn số 19/UBND-CA ngày 03/01/2025 của UBND huyện về việc triển khai các biện pháp phòng ngừa tội phạm mua bán người.

+ Xã Quài Tở: xảy ra 01 vụ giết người, đối tượng dưới 18 tuổi có HKTT tại bản Lạ xã Quài Tở công an xã đã củng cố hồ sơ chuyển cơ quan CSĐT công an tỉnh thụ lý, điều tra theo thẩm quyền; công an xã phát hiện, bắt 01 vụ với 08 trường hợp về hành vi đánh bạc thu giữ 2.044.000 đồng, xử phạt vi phạm hành chính 08 trường hợp, nộp ngân sách nhà nước 12.000.000 đồng

+ Xã Mường Mùn: Phát hiện 02 trường hợp xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc từ thời gian trước, quay trở về địa phương. Lập hồ sơ xử phạt VPHC 04 trường hợp, nộp ngân sách nhà nước 3.500.000 đồng;

+ Xã Chiềng Đông: Công an xã Chiềng Đông phát hiện thu nộp vũ khí vật liệu nổ 08 khẩu súng tự chế các loại;

+ Xã Chiềng Sinh: Công an xã Chiềng Sinh tiếp nhận 01 trường hợp xuất cảnh trái phép về địa phương.

+ Xã Nà Sáy: 01 vụ trộm cắp tài sản ở bản Nà Sáy 2, xã Nà Sáy, công an xã đã làm hồ sơ ban đầu gửi công an tỉnh giải quyết theo thẩm quyền.

- *Tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy:*

+ Xã Nà Sáy: bắt quả tang 02 vụ, 02 đối tượng về hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy;

+ Xã Mường Mùn: phát hiện, bắt giữ 02 vụ/02 đối tượng phạm tội về ma túy, thu 1,47g heroin (trong đó: khởi tố 01 vụ, 01 vụ bị oan, xử lý hành chính 01 vụ/01 đối tượng);

+ Xã Chiềng Đông: Công an xã phát hiện và bắt giữ 02 vụ với 02 đối tượng tàng trữ trái phép chất ma túy thu giữ 0,34g heroin, củng cố hồ sơ chuyển cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện giải quyết theo thẩm quyền;

+ Xã Chiềng Sinh bắt 02 vụ/02 đối tượng về hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 0,44g heroin

- *Công tác lập hồ sơ đưa vào CSGDBB, CSCNBB:*

+ Lập hồ sơ đưa vào CSGDBB: 06 hồ sơ (02 hồ sơ xã Chiềng Sinh, 04 hồ sơ xã Chiềng Đông);

+ Lập hồ sơ đưa vào CSCNBB: 23 hồ sơ (08 hồ sơ tại xã Mường Mùn; 02 hồ sơ xã Nà Sáy, 01 hồ sơ xã Rạng Đông, 03 hồ sơ xã Mường Khong, 07 hồ sơ xã Chiềng Sinh, 02 hồ sơ xã Chiềng Đông);

+ Lập hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã Mường Mùn 09 hồ sơ.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Tiếp tục chỉ đạo Công an các xã tăng cường cán bộ, chiến sỹ xuống cơ sở nắm chắc tình hình ANTT tại địa bàn, tham mưu UBND các xã các văn bản chỉ đạo công tác bảo đảm ANTT, đồng thời, phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị ở sở sở làm tốt công tác phòng ngừa, ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, thủ đoạn hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, các loại tội phạm; tham mưu giải quyết dứt điểm các vụ tranh chấp đất đai, khiếu kiện trong nhân dân. Quản lý chặt chẽ các loại đối tượng cầm đầu tích cực và điểm nhóm tôn giáo, vận động hướng lái hoạt động theo quy định của pháp luật về tôn giáo, đảm bảo tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững và ổn định.

2. Tăng cường công tác phòng ngừa nghiệp vụ, phòng ngừa xã hội, đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; Quản lý chặt chẽ hoạt

động của các loại đối tượng HS-KT-MT, môi trường, tù tha về, đối tượng có dấu hiệu nghi vấn hoạt động phạm tội; xác minh, truy bắt đối tượng truy nã, truy tìm; truy bắt các đối tượng mua bán ma túy qua địa bàn, đối tượng vi phạm pháp luật về vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

3. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý hành chính về TTXH, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký, quản lý cư trú; công tác nắm địa bàn, nắm hộ, nắm người; tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân đi làm căn cước công dân và tích hợp định danh điện tử; hướng dẫn nhân dân tích hợp Thẻ BHYT; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông.

4. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng “phong trào Toàn dân bảo vệ ANTQ” ở cơ sở. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho quần chúng nhân dân trong công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, vận động nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cũng như nội quy, quy định của địa phương; tích cực tố giác tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật; phát huy vai trò trách nhiệm của các tổ an ninh tự quản, Tổ hòa giải ở cơ sở. Triển khai tổ chức “Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTQ”, diễn đàn Công an lắng nghe ý kiến nhân dân năm 2025.

5. Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể tuyên truyền, vận động nhân dân trên địa bàn chấp hành tốt các quy định về PCCC và CNCH, mỗi hộ gia đình tự trang bị bình chữa cháy xách tay; kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy nhằm phòng ngừa hạn chế xảy ra cháy, nổ; xây dựng các phương án, kế hoạch và bố trí lực lượng, phương tiện kịp thời cứu nạn, cứu hộ, xử lý tình huống khi có cháy, nổ, thiên tai xảy ra.

6. Tiếp tục đổi mới phương pháp, phong cách lãnh đạo theo hướng tập trung, sâu sát, đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, nói đi đôi với làm. Phát huy trí tuệ tập thể, đề cao tính chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của lãnh đạo trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, bảo đảm “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ kết quả”.

Phần thứ IV

CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về THTK, CLP

Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2025, UBND huyện đã thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác phối hợp với các đoàn thể, quần chúng thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt các văn bản liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của ngành, lĩnh vực đến từng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý. Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, trong đó chú trọng tuyên truyền, giáo dục, học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức của Người về thực hành tiết

kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu nhằm nêu cao ý thức và trách nhiệm chấp hành Pháp luật của toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức của các ngành, các cấp trong tỉnh, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

Chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung cải cách hành chính, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, của Thủ trưởng các đơn vị trong việc quản lý sử dụng biên chế, kinh phí hoạt động. Thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của Huyện ủy và UBND huyện về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để nâng cao ý thức trách nhiệm và có những hành động, việc làm cụ thể tạo chuyển biến trong việc ngăn chặn và đẩy lùi những hành vi lãng phí góp phần nâng cao hiệu quả trong quản lý, sử dụng nguồn kinh phí, ngân sách Nhà nước.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THPTK, CLP và việc THPTK, CLP

Năm 2025, UBND huyện đưa công tác THPTK, CLP trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đảm bảo giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy quá trình phục hồi và tăng trưởng kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Căn cứ Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 04/02/2025 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Chương trình THPTK, CLP năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 16/02/2025 chương trình THPTK, CLP năm 2025 trên địa bàn huyện Tuần Giáo; trong đó chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn xây dựng chương trình THPTK, CLP của các cơ quan, đơn vị, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của cấp mình, ngành mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đặt ra.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về THPTK, CLP

Công tác thanh tra năm 2025 trên địa bàn huyện được thực hiện theo Thông báo số 09/TB-TTr ngày 10/01/2025 về kế hoạch thanh tra năm 2025. Tổng số cuộc Thanh tra 03 cuộc (thanh tra hành chính). Nội dung thanh tra tập trung vào một số lĩnh vực như: quản lý, sử dụng, thanh quyết toán ngân sách và các hoạt động tài chính khác; việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng; việc chấp hành pháp luật trong đầu tư xây dựng; việc thực hiện chính sách pháp luật trong công tác quản lý tài chính, tài sản; quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn kinh phí Chương trình Mục tiêu Quốc gia. Trong đó lồng ghép các nội dung về THPTK, CLP (không tổ chức cuộc thanh tra riêng về THPTK, CLP).

II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Kết quả THPTK, CLP trong các lĩnh vực

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 trên địa bàn huyện được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP và các văn bản hướng dẫn liên quan đến THTK, CLP trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1.1. THTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc ban hành định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Không thuộc thẩm quyền của UBND huyện.

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: 100% các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn đã chủ động xây dựng quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công để quy định rõ định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong quản lý, sử dụng thời gian lao động, kinh phí ngân sách nhà nước; mua sắm, quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị làm việc và phương tiện đi lại.

1.2. THTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí Ngân sách Nhà nước

UBND huyện ban hành Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 chương trình giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh và dự toán ngân sách năm 2025; Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 06/02/2025 quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2025 để tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định; tăng cường kiểm tra, rà soát và giám sát các nguồn thu trên địa bàn; đôn đốc, thu nộp kịp thời các khoản thuế, phí,... phát sinh.

Tổng kinh phí tiết kiệm trong 6 tháng đầu năm 2025: 10.533,5 triệu đồng, trong đó: Tiết kiệm dự toán chi thường xuyên theo chỉ đạo, điều hành của Chính phủ: 10.129 triệu đồng; Tiết kiệm qua xét duyệt, thẩm định quyết toán NSNN năm 2024: 150,7 triệu đồng; Tiết kiệm qua thanh tra: 248,5 triệu đồng; Tiết kiệm qua thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành: 5,3 triệu đồng.

1.3. THTK, CLP trong mua sắm, sử dụng, phương tiện đi lại và phương tiện thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước

Căn cứ Luật quản lý tài sản nhà nước ngày 21/6/2017; Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ; Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của Pháp luật về hội, phân cấp quản lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

trên địa bàn tỉnh Điện Biên; ... 100% đơn vị dự toán của huyện đều xây dựng Quy chế quản lý sử dụng tài sản công qua đó thực hiện quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả tài sản, trang thiết bị làm việc theo đúng chế độ định mức, tiêu chuẩn trong quản lý, sử dụng tài sản công.

Công tác mua sắm, sử dụng phương tiện, thiết bị làm việc, phương tiện thông tin liên lạc phục vụ công tác chuyên môn được các cơ quan, đơn vị đã và đang thực hiện đảm bảo phù hợp, thiết thực, hiệu quả cho công việc, đáp ứng yêu cầu đổi mới công nghệ và được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản của nhà nước.

Việc quản lý và sử dụng ô tô được thực hiện theo đúng pháp luật hiện hành, đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn, định mức, chế độ theo quy định của Nhà nước. Phương tiện của các cơ quan luôn được sử dụng đúng mục đích. Hiện tại, số lượng phương tiện ô tô của huyện 05 chiếc trong đó: 04 xe phục vụ công tác chung; 01 xe chuyên dùng. Số tiền sửa chữa phương tiện đi lại đã chi là 374 triệu đồng.

1.4. THTK, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng

Việc phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước tuân thủ đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, các văn bản hướng dẫn của Trung ương. Thực hiện theo quy định về quản lý đầu tư xây dựng và các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ tại Nghị quyết 26/2020/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

UBND huyện đã chỉ đạo các chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư kiểm soát chặt chẽ công tác quản lý vốn xây dựng cơ bản. Đồng thời chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch đẩy nhanh, nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác quyết toán các dự án hoàn thành. Tính đến ngày 31/5/2025 đã thực hiện thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành 40 công trình, qua thẩm tra đã giảm được so với đề nghị quyết toán của các chủ đầu tư là 5,3 triệu đồng.

UBND huyện đã bố trí, sắp xếp trụ sở làm việc tương đối đảm bảo, phù hợp với cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; thực hiện điều chuyển, thanh lý tài sản công đúng thẩm quyền và đúng quy định của Luật Quản lý tài sản, chỉ thanh lý những tài sản không còn giá trị sử dụng, hiệu quả sử dụng thấp, không còn phù hợp với yêu cầu thực tế. Thường xuyên có kế hoạch cải tạo, sửa chữa các công trình đã xuống cấp, hư hỏng đáp ứng yêu cầu sử dụng và phục vụ công việc được giao.

1.5. THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với các ngành chức năng triển khai thực hiện các văn bản pháp luật về quản lý tài nguyên, khai thác khoáng sản (cát, đá, sỏi...), tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện nhằm hướng dẫn, nhắc nhở, xử lý về việc chấp hành quy định pháp luật về quản lý khai thác khoáng sản theo quy

định; xây dựng quy hoạch sử dụng đất lâm nghiệp, sử dụng hợp lý tài nguyên rừng nhằm bảo vệ môi trường. Kiểm tra, tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân, các tổ chức cá nhân nâng cao trách nhiệm trong quản lý, bảo vệ khai thác sử dụng tài nguyên nước, khoáng sản tiết kiệm, đảm bảo hiệu quả lâu dài, giữ gìn môi trường.

Tình hình quản lý, sử dụng đất thuộc thẩm quyền quản lý được siết chặt, các quy định của Luật đất đai và các văn bản hướng dẫn được triển khai thực hiện nghiêm, đạt hiệu quả. Đồng thời cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất, chuyển nhượng đất được thực hiện theo đúng quy định.

Thực hiện nghiêm túc việc xử lý thu hồi các diện tích đất đai sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch không để tình trạng lãng phí trên địa bàn.

1.6. THTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước

UBND huyện tăng cường rà soát nhu cầu về biên chế và việc tuyển dụng lao động của các cơ quan, đơn vị đảm bảo việc tuyển dụng phù hợp với nhu cầu sử dụng và không lãng phí lao động; thực hiện các quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức; việc đào tạo, bồi dưỡng trên cơ sở kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và đề nghị của cấp trên, không cử đi đào tạo bồi dưỡng tràn lan gây lãng phí thời gian và ngân sách nhà nước.

Luôn tạo điều kiện cho công chức đủ điều kiện tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, phát huy khả năng chuyên môn trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Kết quả tình giản biên chế: Thực hiện theo các quy định, Nghị định của Chính phủ, trong 6 tháng đầu năm, UBND huyện đã thực hiện chính sách tình giản biên chế đối với 09 người (02 người nghỉ hưu trước tuổi và 07 người nghỉ thôi việc ngay).

Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập: thực hiện tốt việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức; UBND huyện đã ban hành Văn bản số 196/UBND-NV ngày 07/02/2025 triển khai Kế hoạch số 150/KH-SNV ngày 24/01/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên về kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiểm tra công vụ sau Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025. Qua kiểm tra cho thấy cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện cơ bản chấp hành giờ giấc làm việc, sử dụng thời giờ làm việc hiệu quả, đảm bảo tác phong, trang phục gọn gàng, lịch sự, thực hiện văn hóa ứng xử trong giao tiếp...

1.7. THTK, CLP trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng nhân dân

UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tích cực tuyên truyền bằng nhiều hình thức tới cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh,

phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” góp phần thực hiện tốt công tác tiết kiệm, chống lãng phí.

Kịp thời tuyên truyền, biểu dương người tốt, việc tốt trong THTK, CLP và phê phán các biểu hiện lãng phí trong sản xuất, tiêu dùng của tập thể, cá nhân trên địa bàn dưới nhiều hình thức.

2. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí

- Số vụ việc lãng phí đã phát hiện: 0.
- Số vụ việc đã được xử lý: 0.
- Số người vi phạm và hình thức xử lý: 0

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các giải pháp về công tác THTK, CLP; góp phần cắt giảm chi tiêu công, phục vụ tốt công tác đảm bảo an sinh xã hội; thực hiện tốt các quy trình về công khai tài chính đối với các cấp ngân sách. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về THTK, CLP.

Công tác THTK, CLP được triển khai và thực hiện thường xuyên tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn. Xây dựng dự toán thu, chi ngân sách kịp thời, chính xác, đúng quy định, đảm bảo tiết kiệm, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Các chương trình, dự án được đầu tư từ ngân sách được thực hiện đúng quy trình, phù hợp với nhu cầu sử dụng đảm bảo hiệu quả. Quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên trên địa bàn hạn chế tối đa việc lãng phí, sử dụng không đúng mục đích.

Trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đối với công tác THTK, CLP ngày càng nâng cao, đã chủ động xây dựng chương trình THTK CLP, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công, quy chế làm việc; CBCCVC nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác THTK, CLP.

2. Tồn tại, hạn chế

Việc xây dựng nội dung chương trình hành động, kế hoạch tại một số cơ quan, đơn vị về tiết kiệm, chống lãng phí còn chung chung chưa cụ thể.

Hiệu quả sử dụng thời gian lao động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong một số cơ quan, đơn vị còn thấp.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về THTK, CLP tuy được quan tâm nhưng còn thiếu sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, nhiều nơi chưa thực hiện thường xuyên.

Công tác thông tin, báo cáo của một số cơ quan, đơn vị, UBND các xã về THTK, CLP chưa kịp thời; chất lượng báo cáo còn thấp.

3. Bài học kinh nghiệm

Tiếp tục đẩy mạnh việc tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt và tuyên truyền các văn bản triển khai THTK, CLP trên địa bàn, đặc biệt là đề cao trách

nhiệm của người đứng đầu trong THPT, CLP. Tiếp tục rà soát, bổ sung, sửa đổi hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở THPT, CLP trong từng cơ quan, đơn vị

Công tác xây dựng kế hoạch THPT, CLP cần cụ thể, sát với thực tế tại từng cơ quan đơn vị. Sự phối hợp giữa các đơn vị chuyên môn tại đại phương trong báo cáo tình hình thực hiện THPT, CLP cần chặt chẽ và hiệu quả hơn.

Tổ chức, biên chế phù hợp với năng lực, phẩm chất của cán bộ, công chức, viên chức; công tác đánh giá năng lực phải có tiêu chuẩn rõ ràng để tạo điều kiện cho cán bộ công chức, viên chức phát huy được hết sở trường và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát việc THPT, CLP; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm quy định về THPT, CLP. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn kết THPT, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp 6 tháng đầu năm 2025 của UBND huyện Tuần Giáo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- VP Huyện ủy;
- VP UBND & HĐND huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Lưu: VT, TTr.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hà Cẩm Hồng